

## KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

### QUYỂN 296

#### Phẩm 37: THUYẾT GIẢNG VỀ TƯỚNG BÁT-NHÃ (5)

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì năm loại mắt chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì sáu phép thần thông chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì năm loại mắt chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì sáu phép thần thông chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, vì năm loại mắt rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh; vì sáu phép thần thông rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì mười lực của Phật chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì mười lực của Phật chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, vì mười lực của Phật rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh; vì bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì pháp không quên mất chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì pháp không quên mất chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì tánh luôn luôn xả chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, vì pháp không quên mất rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh; vì tánh luôn luôn xả rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì trí Nhất thiết chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng sinh,

chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì trí Nhất thiết chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, vì trí Nhất thiết rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp môn Đà-la-ni rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì quả Dự lưu chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì quả Dự lưu chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, vì quả Dự lưu rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì quả vị Độc giác chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì quả vị Độc giác chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Này Thiện Hiện, vì quả vị Độc giác rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Này Thiện Hiện, vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng sinh, chẳng

diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Này Thiện Hiện, vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Lại nữa này Thiện Hiện, vì hư không chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

–Bạch Thế Tôn, tại sao vì hư không chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh?

–Này Thiện Hiện, vì hư không rốt ráo không nên chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, do đó Bát-nhã ba-la-mật-đa thanh tịnh.

Bấy giờ, Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này thọ trì, đọc tụng, tư duy như lý, vì người diễn nói thì thiện nam, thiện nữ ấy sáu căn không bệnh, tứ chi đầy đủ, thân không suy yếu, cũng không chết yếu, thường được vô lượng trăm ngàn Thiên thần cung kính vây quanh, đi theo hộ niệm. Thiện nam, thiện nữ ấy mỗi tháng nhằm các ngày mồng tám, ngày mười bốn, ngày rằm, đọc tụng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa này, khi đó chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại, trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh, các chúng trời ấy đều tụ tập đến chỗ Pháp sư này để nghe và thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thiện nam, thiện nữ đó do đọc tụng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ở trong vô lượng đại hội ấy mà được công đức thù thắng vô lượng vô số, vô biên, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể suy lường.

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, đúng vậy, đúng vậy, như ông đã nói! Thiện nam, thiện nữ nào đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này thọ trì, đọc tụng, tư duy đúng như lý, vì người diễn nói, thì thiện nam, thiện nữ ấy sáu căn không bệnh, tứ chi đầy đủ, thân không suy yếu, cũng không chết yếu, thường được vô lượng trăm ngàn Thiên thần cung kính vây quanh, theo sau hộ niệm. Thiện nam, thiện nữ ấy, mỗi tháng vào các ngày mồng tám, ngày mười bốn, ngày rằm, đọc tụng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa này, khi ấy chúng trời Tứ đại vương cho tới trời Sắc cứu cánh đều tập trung đến chỗ Pháp sư này để nghe và thọ trì Bát-nhã ba-la-mật-đa. Thiện nam, thiện nữ đó do đọc tụng tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa ở trong vô lượng đại hội ấy mà được công đức thù thắng vô lượng vô số, vô biên, chẳng thể nghĩ bàn, chẳng thể suy lường. Vì sao? Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa này là kho báu lớn nên có khả năng cứu thoát vô lượng, vô biên hữu tình khỏi sự bần cùng đại khổ của địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, loài người và chư Thiên, có khả năng ban cho vô lượng, vô biên hữu tình sự phú quý diệu lạc của dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; có khả năng ban cho vô lượng, vô biên hữu tình sự phú quý diệu lạc của chúng trời Tứ đại vương, trời Ba mươi ba, trời Dạ-ma, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc biến hóa, trời Tha hóa tự tại; có khả năng ban cho vô lượng, vô biên hữu tình sự phú quý diệu lạc của trời Phạm chúng, trời Phạm phụ, trời Phạm hội, trời Thiếu quang, trời Vô lượng quang, trời Cực quang tịnh, trời Tịnh, trời Thiếu tịnh, trời Vô lượng tịnh, trời Biến tịnh, trời Quảng, trời Thiếu quảng, trời Vô lượng quảng, trời Quảng quả, trời Vô phiền, trời Vô nhiệt, trời

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Thiện hiện, trời Thiện kiến, trời Sắc cứu cánh; có khả năng ban cho vô lượng, vô biên hữu tình sự phú quý diêu lạc của trời Không vô biên xứ, trời Thức vô biên xứ, trời Vô sở hữu xứ, trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ; có khả năng ban cho vô lượng, vô biên hữu tình sự phú quý an lạc của quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, quả vị Độc giác; có khả năng ban cho vô lượng, vô biên hữu tình sự phú quý an lạc của quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Vì trong kho báu lớn Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy rộng nói khai thị mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc; rộng nói khai thị bốn Niệm trụ, bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo, ba pháp môn giải thoát, tám Giải thoát, tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ, bốn Thánh đế, ngôi báu Phật, Pháp, Tăng; rộng nói khai thị Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lực, Bát-nhã ba-la-mật-đa với đủ các tính chất xảo, nguyện, lực, trí, mười địa Bồ-tát, tất cả hạnh Đại Bồ-tát, pháp không bên trong, pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đổi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh, chân như, pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn; rộng nói khai thị năm loại mắt, sáu phép thần thông, mười lực của Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng, pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả, trí Nhất thiết, trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng, tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa; đối với vô lượng pháp lớn quý báu như thế, vô số hữu tình theo đó tu học thì sẽ sinh vào dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ; vô số hữu tình theo đó tu học sẽ sinh vào chúng trời Tứ đại vương cho đến trời Tha hóa tự tại; vô số hữu tình theo đó tu học sẽ sinh vào cõi trời Phạm chúng cho đến trời Sắc cứu cánh; vô số hữu tình theo đó tu học sẽ sinh vào trời Không vô biên xứ cho đến trời Phi tưởng phi phi tưởng xứ; vô số hữu tình theo đó tu học sẽ đắc quả Dự lưu, quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán; vô số hữu tình theo đó tu học sẽ đắc quả vị Độc giác; vô số hữu tình theo đó tu học sẽ chứng nhập Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát; vô số hữu tình theo đó tu học sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, vì nhân duyên này nên Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy được gọi là kho báu lớn.

Này Thiện Hiện, trong kho báu lớn Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, chẳng hề nói một mảy may pháp có sinh có diệt, có nhiễm, có tịnh, có giữ, có bỏ. Vì sao? Vì không có một mảy may pháp có thể sinh có thể diệt, có thể nhiễm, có thể tịnh, có thể giữ, có thể bỏ.

Này Thiện Hiện, trong kho báu lớn Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, không nói có pháp nào là thiện, là chẳng phải thiện, là thế gian, là xuất thế gian, là hữu lậu, là vô lậu, là có tội, là vô tội, là tạp nhiễm, là thanh tịnh, là hữu vi, là vô vi.

Này Thiện Hiện, vì nhân duyên này nên Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy được gọi là kho báu pháp lớn vô sở đắc.

Này Thiện Hiện, trong kho báu lớn Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, chẳng nói mảy may pháp nào là có thể nhiễm ô. Vì sao? Vì không có mảy may pháp nào có thể nhiễm

ô.

Này Thiện Hiện, vì nhân duyên này nên Bát-nhã ba-la-mật-đa ấy được gọi là kho báu pháp lớn không nhiễm ô.

Này Thiện Hiện, nếu Đại Bồ-tát khi tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa không khởi tướng, không phân biệt, không thủ đắc, không hý luận thế này: “Ta đang hành Bát-nhã ba-la-mật-đa, ta đang tu Bát-nhã ba-la-mật-đa”, thì Đại Bồ-tát ấy có khả năng tu hành Bát-nhã ba-la-mật-đa như thật, cũng có khả năng gần gũi, lễ kính phụng sự chư Phật, từ cõi Phật này, đến cõi Phật khác cúng dường, cung kính, tôn trọng, ngợi khen chư Phật Thế Tôn, du hóa khắp các cõi Phật, đem lại sự thành tựu đầy đủ cho hữu tình, làm nghiêm tịnh cõi Phật, tu các hạnh Đại Bồ-tát, mau chứng quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế đối với tất cả pháp chẳng thuận, chẳng trái, chẳng chủ, chẳng khách, chẳng giữ, chẳng bỏ, chẳng sinh, chẳng diệt, chẳng nhiễm, chẳng tịnh, chẳng thường, chẳng đoạn, chẳng một, chẳng khác, chẳng đến, chẳng đi, chẳng vào, chẳng ra, chẳng tăng, chẳng giảm.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng phải quá khứ, chẳng phải vị lai, chẳng phải hiện tại.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế chẳng vượt cõi Dục, chẳng ở cõi Dục, chẳng vượt cõi Sắc, chẳng ở cõi Sắc, chẳng vượt cõi Vô sắc, chẳng ở cõi Vô sắc.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với Bốn thí ba-la-mật-đa chẳng cùng chẳng bỏ; đối với Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã, Xảo, Nguyệt, Lực, Trí Ba-la-mật-đa chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với pháp không bên trong chẳng cùng chẳng bỏ; đối với pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với chân như chẳng cùng chẳng bỏ; đối với pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với Thánh đế khổ chẳng cùng chẳng bỏ; đối với Thánh đế tập, diệt, đạo chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với bốn Tĩnh lự chẳng cùng chẳng bỏ; đối với bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tám Giải thoát chẳng cùng chẳng bỏ; đối với tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với bốn Niệm trụ chẳng cùng chẳng bỏ; đối với bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với pháp môn giải thoát Không chẳng cùng chẳng bỏ; đối với pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với mười địa Bồ-tát chẳng

cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với năm loại mắt chẳng cùng chẳng bỏ; đối với sáu phép thần thông chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với mười lực của Phật chẳng cùng chẳng bỏ; đối với bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với pháp không quên mất chẳng cùng chẳng bỏ; đối với tánh luôn luôn xả chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với trí Nhất thiết chẳng cùng chẳng bỏ; đối với trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tất cả pháp môn Đà-la-ni chẳng cùng chẳng bỏ; đối với tất cả pháp môn Tam-ma-địa chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với quả Dự lưu chẳng cùng chẳng bỏ; đối với quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với quả vị Độc giác chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tất cả hạnh Đại Bồ-tát chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật chẳng cùng chẳng bỏ.

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, chẳng cùng pháp Thanh văn, chẳng bỏ pháp dị sinh, chẳng cùng pháp Độc giác, chẳng bỏ pháp Thanh văn, chẳng cùng pháp chư Phật, chẳng bỏ pháp Độc giác, chẳng cùng pháp vô vi, chẳng bỏ pháp hữu vi. Vì sao? Này Thiện Hiện, hoặc Phật xuất thế, hoặc không xuất thế, các pháp như thế vẫn thường hằng không biến đổi. Tất cả Như Lai Đẳng Giác hiện quán, pháp tánh pháp giới, pháp định, pháp trụ, Bạc Đẳng Giác đã tự hiện quán rồi, dốc vì các hữu tình tuyên thuyết khai thị, phân biệt rõ ràng, khiến cùng ngộ nhập, lia các vọng tưởng phân biệt điên đảo.

Lúc này, vô lượng trăm ngàn Thiên tử ở trong hư không, vui mừng hết mực, liền đem các thứ hoa sen xanh, hoa sen hồng, hoa sen đỏ; hoa sen trắng sẵn có ở cõi trời, mùi thơm vi diệu và các loại hương bột tung rải trên Đức Phật, cùng nhau vui mừng, đồng thanh xưng rằng:

–Chúng con hôm nay ở châu Thiệm-bộ thấy Phật chuyển pháp luân mẫu nhiệm lần thứ hai. Trong số này có vô lượng trăm ngàn Thiên tử nghe giảng về Bát-nhã ba-la-mật-đa, cùng lúc chứng đắc Vô sinh pháp nhẫn.

Bấy giờ, Phật bảo Cụ thọ Thiện Hiện:

–Pháp luân như thế, chẳng phải chuyển lần thứ nhất, chẳng phải chuyển lần thứ hai. Vì sao?

Này Thiện Hiện, Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tất cả các pháp, chẳng do chuyển, chẳng do hoàn mà xuất hiện nơi thế gian. Vì sao? Vì pháp ấy là không không tánh tự tánh.

Cụ thọ Thiện Hiện bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, vì những pháp nào không không tánh tự tánh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, đối với tất cả các pháp, chẳng do chuyển, chẳng do hoàn mà xuất hiện thế gian?

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Phật dạy:

–Này Thiện Hiện, vì Bát-nhã ba-la-mật-đa và tánh của Bát-nhã ba-la-mật-đa là không; vì Tĩnh lực, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa và tánh của tĩnh lực cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa là không.

Này Thiện Hiện, vì pháp không bên trong và tánh của pháp không bên trong là không; vì pháp không bên ngoài, pháp không cả trong ngoài, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không nơi tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh và tánh của pháp không bên ngoài cho đến pháp không không tánh tự tánh là không.

Này Thiện Hiện, vì chân như và tánh của chân như là không; vì pháp giới, pháp tánh, tánh không hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sinh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn và tánh của pháp giới cho đến cảnh giới chẳng thể nghĩ bàn là không.

Này Thiện Hiện, vì Thánh đế khổ và tánh của Thánh đế khổ là không; vì Thánh đế tập, diệt, đạo và tánh của Thánh đế tập, diệt, đạo là không.

Này Thiện Hiện, vì bốn Tĩnh lực và tánh của bốn Tĩnh lực là không; vì bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc và tánh của bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là không.

Này Thiện Hiện, vì tám Giải thoát và tánh của tám Giải thoát là không; vì tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ và tánh của tám Thắng xứ, chín Định thứ đệ, mười Biến xứ là không.

Này Thiện Hiện, vì bốn Niệm trụ và tánh của bốn Niệm trụ là không; vì bốn Chánh đoạn, bốn Thần túc, năm Căn, năm Lực, bảy chi Đăng giác, tám chi Thánh đạo và tánh của bốn Chánh đoạn cho đến tám chi Thánh đạo là không.

Này Thiện Hiện, vì pháp môn giải thoát Không và tánh của pháp môn giải thoát Không là không; vì pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện và tánh của pháp môn giải thoát Vô tướng, Vô nguyện là không.

Này Thiện Hiện, vì mười địa Bồ-tát và tánh của mười địa Bồ-tát là không.

Này Thiện Hiện, vì năm loại mắt và tánh của năm loại mắt là không; vì sáu phép thần thông và tánh của sáu phép thần thông là không.

Này Thiện Hiện, vì mười lực của Phật và tánh của mười lực của Phật là không; vì bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng và tánh của bốn điều không sợ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng là không.

Này Thiện Hiện, vì pháp không quên mất và tánh của pháp không quên mất là không; vì tánh luôn luôn xả và tánh của tánh luôn luôn xả là không.

Này Thiện Hiện, vì trí Nhất thiết và tánh của trí Nhất thiết là không; vì trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng và tánh của trí Đạo tướng, trí Nhất thiết tướng là không.

Này Thiện Hiện, vì tất cả pháp môn Đà-la-ni và tánh của tất cả pháp môn Đà-la-ni là không; vì tất cả pháp môn Tam-ma-địa và tánh của tất cả pháp môn Tam-ma-địa là không.

Này Thiện Hiện, vì quả Dự lưu và tánh của quả Dự lưu là không; vì quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán và tánh của quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán là không.

## LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Này Thiện Hiện, vì quả vị Độc giác và tánh của quả vị Độc giác là không.

Này Thiện Hiện, vì tất cả hạnh Đại Bồ-tát và tánh của tất cả hạnh Đại Bồ-tát là không.

Này Thiện Hiện, vì quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật và tánh của quả vị Giác ngộ cao tột của chư Phật là không.

Này Thiện Hiện, vì những pháp ấy là không không tánh tự tánh nên Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế đối với tất cả pháp chẳng do chuyển chẳng do hoàn mà xuất hiện thế gian.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn, Bát-nhã ba-la-mật-đa của Đại Bồ-tát là Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa, vì đạt đến tự tánh không của tất cả các pháp; tuy đạt được tự tánh của tất cả các pháp đều không, nhưng các Đại Bồ-tát nhân nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa này mà chứng quả vị Giác ngộ cao tột và chuyển pháp luân nhiệm mầu, độ vô lượng chúng; tuy chứng quả vị Giác ngộ cao tột nhưng không có đối tượng chứng đắc, chứng pháp không chứng chẳng thể nắm bắt được; tuy chuyển pháp luân, nhưng không có đối tượng chuyển, pháp chuyển, pháp hoàn, đều chẳng thể nắm bắt được; tuy độ hữu tình nhưng không có đối tượng được độ, pháp nhận thức, chẳng nhận thức đều chẳng thể nắm bắt được.

–Bạch Thế Tôn, trong Đại Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, pháp chuyển và công việc chuyển luôn rốt ráo chẳng thể nắm bắt được, vì tất cả pháp đều vĩnh viễn chẳng sinh. Vì sao? Vì trong các pháp Không, Vô tướng, Vô nguyện làm sao lại có thể có việc chủ thể chuyển và chủ thể hoàn.

–Bạch Thế Tôn, đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, nếu có khả năng tuyên thuyết, khai thị, phân biệt rõ ràng như thế, khiến để ngộ nhận thì gọi là thiện tịnh tuyên thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa; trong đó hoàn toàn không có người nói, người nhận; đã không có người nói và người nhận thì các người chứng đắc cũng không thể nắm bắt được; vì không có người chứng nên cũng không có người đắc Niết-bàn; ở trong pháp Bát-nhã ba-la-mật-đa khéo nói này, cũng không có phước điền, người cho, người nhận và vật cho đều là tánh không.

M